TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NT** **TỈNH KH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **142**/2022/HS-ST
Ngày: 10/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NT, TỈNH KH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đoàn Tuấn Anh**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lưu Văn Có**
Ông **Nguyễn Văn Bạn**
Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Võ Thu Thủy -** Thư ký Tòa án nhân dân thành phố NT, tỉnh KH.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố NT, tỉnh KH tham gia phiên tòa: Bà **Châu Thị Kim Ngọc -** kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố NT, tỉnh KH xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 175/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 230/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Phan Đỗ Duy H*(Ty)* sinh ngày 22 tháng 01 năm 1990 tại thành phố NT, tỉnh KH; nơi cư trú: Tổ 21 Hòn Chồng, phường Vĩnh Phước, thành phố NT, tỉnh KH; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới Th: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Phan Hữu (sinh năm 1959) và bà Đỗ Thị Thu Sang (sinh năm 1963); tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: Tại bản án hình sự phúc thẩm số 425/2007/HSPT ngày 02/4/2007 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng đã xử phạt Phan Đỗ Duy H04 *(bốn)* năm tù về tội *"giết người"*; chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/9/2010; bị tạm giữ từ ngày 16/12/2020; bị tạm giam từ ngày 25/12/2020; có mặt.

2. Bùi Văn T sinh ngày 01 tháng 7 năm 2000 tại Hện Vạn Ninh, tỉnh KH; nơi cư trú: Thôn Xuân Tây, xã Vạn Hưng, Hện Vạn Ninh, tỉnh KH; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới Th: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Bùi Liên (sinh năm 1968) và bà Trần Thị An (chết); có vợ là Bùi Thị Tuyết Nhung (sinh năm 2000) và có 01 con sinh năm 2020; tiền án: không, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 16/12/2020 đến ngày 25/12/2020 được trả tự do; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Hồ Đắc Minh H *(Ku H)* sinh ngày 18 tháng 10 năm 2000 tại Hện Vạn Ninh, tỉnh KH; nơi cư trú: thôn Tây Nam 1, xã Đại Lãnh, Hện Vạn Ninh, tỉnh KH; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới Th: nam; tôn giáo: không; nghề

nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; con ông Hồ Đắc Anh (chết) và bà Đinh Thị Lại (sinh năm 1980); có vợ là Võ Thị Phương Ni (sinh năm 2002) và có 01 con sinh năm 2021; tiền án: không, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 16/12/2020 đến ngày 25/12/2020 được trả tự do; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Người bào chữa:* Luật sư **Lê Văn Tuấn**, Văn phòng luật sư Lê Văn Tuấn & Cộng sự thuộc Đoàn luật sư tỉnh KH bào chữa cho bị cáo Hồ Đắc Minh H; có mặt.

-*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh **Nguyễn Minh Trí *(Tí)*** sinh ngày 17/4/1996; nơi cư trú: Thôn Đông Bắc, xã Đại Lãnh, Hện Vạn Ninh, tỉnh KH; vắng mặt.

2. Bà **Lê Thị T** sinh ngày 15/7/1985; nơi cư trú: Thôn Xuân Đông, xã Vạn Hưng, Hện Vạn Ninh, tỉnh KH; vắng mặt.

3. Bà **Cao Thị K** sinh ngày 22/4/1977; nơi cư trú: Thôn Sông Cạn Trung, xã Cam Thịnh Tây, thị xã Cam Ranh, tỉnh KH.

4. Ông **Lê Hữu T** sinh ngày 05/4/1985; nơi cư trú: Tổ 2 Đông Bắc, phường Vĩnh Hòa, thành phố NT, tỉnh KH; vắng mặt

- *Người làm chứng:*

1. Anh **Nguyễn H** sinh năm 1992; nơi cư trú: Tổ 21 Hòn Chồng, phường Vĩnh Phước, thành phố NT, tỉnh KH; vắng mặt.

2. Anh **Lê Tung H** sinh ngày 17/7/2004; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Xuân Đông, xã Vạn Hưng, Hện Vạn Ninh, tỉnh KH; chỗ ở hiện nay: Khu Cồn Dê, Ngọc Thảo, phường Ngọc Hiệp, thành phố NT, tỉnh KH; vắng mặt.

3. Anh **Nguyễn Văn B** sinh năm 1996; nơi cư trú: Tổ dân phố Tây Nam, phường Vĩnh Hải, thành phố NT, tỉnh KH; vắng mặt.

4. Anh **Nguyễn Văn T** sinh ngày 27/6/1992; nơi cư trú: Thôn Lương Sơn 3, xã Vĩnh Lương, thành phố NT, tỉnh KH; vắng mặt.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 05 phút ngày 16/12/2020, trong khi tuần tra tại khu vực ngã ba đường Đoàn Trần Nghiệp và đường 2/4, phường Vĩnh Phước, thành phố NT; tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra Công an thành phố NT phát hiện 02 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên yêu cầu kiểm tra giấy tờ tùy thân. Qua kiểm tra, 02 nam thanh niên khai nhận tên Hồ Đắc Minh H và Nguyễn Minh Trí. Tại đây, H tự lấy trong túi quần trước bên trái 01 bịch ny long bên trong chứa 06 viên nén màu cam (được niêm phong, ký hiệu A) và 01 bịch ny long bên trong chứa chất tinh thể trắng (được niêm phong, ký hiệu B) ra giao nộp cho tổ công tác.

H khai nhận đó là ma túy "thuốc lắc" và ma túy "khay" của H mua của 01 nam thanh niên tên "T" tại khu vực gần tượng đài, chốt đèn giao thông đường Trần Quý Cáp và đường Quang Trung, thành phố NT vào khoảng 24 giờ ngày 15/12/2020 về để sử dụng. Tổ công tác tiến hành niêm phong toàn bộ tang vật rồi mời tất cả về trụ sở làm việc.

Đến khoảng 05 giờ 00 phút ngày 16/12/2020, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố NT, phát hiện tại khu vực chợ Vĩnh Hải, phường Vĩnh Hải, thành phố NT, có 01 nam thanh niên có đặc điểm giống như H mô tả, đang điều khiển xe máy hiệu Luvias, biển kiểm soát 79C1-12566 chở một nam thanh niên khác, nên tổ công tác yêu cầu kiểm tra giấy tờ tùy thân. Lúc này, nam thanh niên khai tên là Bùi Văn T và Lê Tung H. T khai nhận vào khoảng 24 giờ ngày 15/12/2020, T có bán 06 viên ma túy "thuốc lắc" và nửa hộp năm ma túy "khay" với giá 4.800.000 đồng cho H tại khu vực gần tượng đài, chốt đèn giao thông đường Trần Quý Cáp và đường Quang Trung, và T còn bán cho một phụ nữ tên "Ly" (chưa rõ lai lịch) tại vũ trường Queen, đường Trần Phú, phường Lộc Thọ, thành phố NT. Tổ công tác tiến hành mời tất cả về trụ sở làm việc.

Tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà trọ của Bùi Văn T, tại tổ 14 Tây Nam, phường Vĩnh Hải, thành phố NT, tổ công tác thu giữ 01 bịch ny long màu đen bên trong đựng 01 bịch ny long màu trắng bên trong đựng tinh thể màu trắng (được niêm phong, ký hiệu C) và 01 viên nén màu cam (được niêm phong, ký hiệu C1).

Qua làm việc, T khai nhận: vào khoảng 23 giờ ngày 15/12/2020, T mua 07 viên ma túy "thuốc lắc" và nửa hộp năm ma túy "khay" của nam thanh niên tên " H" ở phường Vĩnh Phước về bán lại cho người khác kiếm lời. Ngoài ra, T đã 02 lần mua ma túy của " H" trước đó tại khu vực trước trường Mẫu Giáo Trung Ương II và tại khu vực đường Hòn Chồng, phường Vĩnh Phước, thành phố NT.

Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 16/12/2020, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra Công an thành phố NT, phát hiện 01 nam thanh niên đang điều khiển xe máy, biển kiểm soát 53V2-2508 tại khu vực ngã ba đường Đặng Tất và đường 2/4, phường Vĩnh Phước, thành phố NT, có đặc điểm như T mô tả nên yêu cầu xuất trình giấy tờ tùy thân để kiểm tra. Tại đây, nam thanh niên khai tên là Phan Đỗ Duy Hvà thừa nhận đã bán ma túy cho T vào tối ngày 15/12/2020 tại trước nhà của mình. Sau đó, tổ công tác mời H về trụ sở làm việc.

Qua làm việc, Phan Đỗ Duy Hthừa nhận đã nhiều lần bán ma túy cho T. Cụ thể, lần thứ nhất, khoảng đầu tháng 12/2020, Duy H đã bán ma túy "thuốc lắc" và ma túy "khay" cho T tại khu vực gần trường Mẫu giáo Trung Ương 2, đường Nguyễn Xiển, thành phố NT. Lần thứ hai, cách ngày bị phát hiện khoảng 5-7 ngày, Duy H đã bán ma túy cho T tại khu vực gần nhà Duy H, hẻm đường Hòn Chồng; và lần thứ ba, vào khoảng hơn 22 giờ 00 phút ngày 15/12/2020, tại khu vực hẻm đường Hòn Chồng, phường Vĩnh Phước, thành phố NT.

Qua xác minh xác định, trong khoảng thời gian từ tháng 11 đến tháng 12/2020, Phan Đỗ Duy H còn nhiều lần (khoảng 3 đến 4 lần) bán ma túy "thuốc

lắc" và ma túy "khay" cho Nguyễn Văn T tại các quán Karaoke, thành phố NT để sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 12/GĐTP/2021 ngày 21/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh KH kết luận:

- Các viên nén màu cam trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,8995g, là MDMA.

- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu B gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,1112g, là Ketamine.

Tại Bản kết luận giám định số 19/GĐTP/2021 ngày 22/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh KH kết luận:

- Tinh thể màu trắng trong các mẫu ký hiệu C gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4,3004g, là Ketamine.

- Viên nén màu cam trong mẫu ký hiệu C1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3080g, là MDMA.

Tại bản cáo trạng số 152/CT-VKSNT ngày 24 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố NT, tỉnh KH đã truy tố bị cáo Phan Đỗ Duy Hvề tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Hồ Đắc Minh H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đối với đối tượng tên "Đô", "Đồng Em", Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố NT, tỉnh KH giữ nguyên nội D cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phan Đỗ Duy H; đề nghị xử phạt bị cáo Phan Đỗ Duy Htừ 07 *(bảy)* năm đến 08 *(tám)* năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 10 *(mười)* triệu đồng đến 15 *(mười lăm)* triệu đồng đối với bị cáo Phan Đỗ Duy H; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bùi Văn T; đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 02 *(hai)* năm đến 03 *(ba)* năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 05 *(năm)* triệu đồng đến 10 *(mười)* triệu đồng đối với bị cáo Bùi Văn T; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hồ Đắc Minh H; đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Đắc Minh H từ 01 *(một)* năm 06 *(sáu)* tháng đến 02 *(hai)* năm tù về tội*"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, nên đề nghị Hội đồng xét xử tách ra để giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác khi có đơn yêu cầu.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên xử tịch thu tiêu hủy 01 *(một)* phong bì giấy, một mặt ghi "Vụ

19/GĐTP/2021. Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu C: 4,0272g", một mặt có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Quang Anh, Thượng tá Nguyễn Khắc H và dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh KH; 01 *(một)* cân điện tử màu trắng - đen, kích thước (7,5 x 4 x 0,5) cm không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng; nhiều bịch nylon màu trắng có khóa khằn miệng, kích thước (3,5 x 5) cm bên trong không đựng gì; 01 *(một)* hộp giấy màu nâu kích thước (19 x 14 x 6) cm, một mặt có dán giấu màu trắng của bưu điện ghi chữ "Người gửi: Oanh, SĐT: 0934089683; địa chỉ: 259 Hàn Hải Nguyện P2, Q11; người nhận: H, SĐT: 0782726989; địa chỉ: số 5 Hòn Chồng, NT", bên trong không đựng gì; tuyên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.500.000 đồng *(một triệu năm trăm ngàn đồng)*; 01 *(một)* điện thoại di động Iphone 7, màu đen, sử dụng số thuê bao 0382175763 (điện thoại đã qua sử dụng; bị nứt màn hình); 01 *(một)* điện thoại di động Iphone 7, màu đen, sử dụng số thuê bao 0979852601 (điện thoại đã qua sử dụng); 01 *(một)* điện thoại di động Nokia, màu đen, sử dụng số thuê bao 0782726989 (điện thoại đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động Iphone 12, màu xanh, sử dụng số thuê bao 0767678979 (điện thoại đã qua sử dụng) *(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố NT và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NT lập vào các ngày 14/6/2021 và 10/5/2022; giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước số 1989856 ngày 05/5/2021 giữa Công an thành phố NT và Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh KH).*

Bào chữa cho bị cáo Hồ Đắc Minh H, luật sư Lê Văn Tuấn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự nguyện giao nộp vật chứng; bản thân bị cáo xuất thân từ gia đình nhân dân lao động, chưa có tiền án, tiền sự, có nhận thức pháp luật hạn chế, đi vào con đường nghiện hút, phạm tội xuất phát từ nỗi buồn do mất cha và hiện nay bị cáo mới có con nhỏ chưa được 01 tuổi; xét thấy mức hình phạt mà vị đại diện viện kiểm sát đề nghị là quá nghiêm khắc nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Nguyễn Minh Trí, bà Lê Thị T, bà Cao Thị Kim D và ông Lê Hữu T; những người làm chứng là các anh Nguyễn H Hoàng, Lê Tung H, Nguyễn Văn Bình và Nguyễn Văn Tây đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt; xét thấy sự vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án; căn cứ Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] *Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố NT, Kiểm sát viên*: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra, truy tố là có Th khách quan và hợp pháp.

[3] *Về nội D vụ án:*

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Phan Đỗ Duy H, Bùi Văn T và Hồ Đắc Minh H đã khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi mà các bị cáo đã thực hiện như nội D cáo trạng nêu trên. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản khám xét, vật chứng vụ án đã thu giữ; Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh KH; phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng có trong hồ sơ vụ án; cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đã thể hiện: Khoảng 02 giờ 05 phút ngày 16/12/2020, tại khu vực ngã ba đường Đoàn Trần Nghiệp và đường 2/4, phường Vĩnh Phước, thành phố NT; tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra Công an thành phố NT phát hiện bắt quả tang Hồ Đắc Minh H đang tàng trữ trái phép chất ma túy gồm 1,8995 gam MDMA và 2,1112 gam Ketamine, mục đích để sử dụng cho bản thân; tại cơ quan điều tra, H khai nhận nguồn gốc số ma túy trên là do H mua của Bùi Văn T. Cụ thể, khoảng 24 giờ 00 phút ngày 15/12/2020, Bùi Văn T đã bán 06 viên ma túy "thuốc lắc" và nửa hộp năm ma túy "khay" với giá 4.800.000 đồng cho Hồ Đắc Minh H tại khu vực gần tượng đài, chốt đèn giao thông đường Trần Quý Cáp và đường Quang Trung, thành phố NT; tại cơ quan điều tra, T khai nhận nguồn gốc số ma túy trên là do T mua của Phan Đỗ Duy H. Cụ thể, khoảng đầu tháng 12/2020 đến ngày 15/12/2020, Phan Đỗ Duy Hđã 03 lần bán trái phép chất ma túy cho T tại khu vực trước trường Mẫu giáo Trung Ương II và tại khu vực đường Hòn Chồng, phường Vĩnh Phước, thành phố NT; ngoài ra, khoảng từ tháng 11 đến tháng 12/2020, Phan Đỗ Duy Hđã nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn Tây tại các quán Karaoke, thành phố NT; do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố NT, tỉnh KH truy tố bị cáo Phan Đỗ Duy Hvề tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Hồ Đắc Minh H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo Phan Đỗ Duy Hlà rất nghiêm trọng; hành vi phạm tội của các bị cáo Bùi Văn T và Hồ Đắc Minh H là nghiêm trọng. Mặc dù biết Nhà nước nghiêm cấm việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, cũng như biết tác hại của việc sử dụng trái phép các chất ma túy đối với xã hội, nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi ấy đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy; xâm phạm trật tự, an toàn xã hội

Xét Th chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo trong vụ án thì thấy rằng:

Phan Đỗ Duy Hđã có hành vi 03 lần bán trái phép chất ma túy cho Bùi Văn T trong khoảng thời gian từ đầu tháng 12/2020 đến ngày 15/12/2020 và nhiều lần bán ma túy cho Nguyễn Văn Tây từ tháng 11/2020 đến tháng 12/2020; bản thân bị cáo còn có nhân thân xấu.

Bùi Văn T đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hồ Đắc Minh H vào khoảng 24 giờ ngày 15/12/2020.

Hồ Đắc Minh H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy gồm 1,8995 gam MDMA và 2,1112 gam Ketamine.

Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với Th chất, mức độ hành vi của từng bị cáo để đảm bảo Th giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo thành khẩn khai báo, nên cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo thấy được sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ đối tượng tên "Đô", "Đồng Em", nếu có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

[4] *Về việc áp dụng hình phạt bổ sung:* Các bị cáo Phan Đỗ Duy Hvà Bùi Văn T vì động cơ vụ lợi, đã mua bán trái phép chất ma túy để thu lợi cho bản thân, nên áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Phan Đỗ Duy Hvà Bùi Văn T theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Phan Đỗ Duy Hđã nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên mức phạt bổ sung đối với bị cáo Phan Đỗ Duy Hcao hơn đối với bị cáo Bùi Văn T; bị cáo Hồ Đắc Minh H là đối tượng nghiện ma túy; việc bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích để sử dụng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Nguyễn Minh Trí, bà Lê Thị T, bà Cao Thị Kim D và ông Lê Hữu T vắng mặt, không có cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét, nên tách ra để giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác khi có đơn yêu cầu.

[6] *Về vật chứng vụ án:* Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố NT và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NT lập vào các ngày 14/6/2021 và 10/5/2022; giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước số 1989856 ngày 05/5/2021 giữa Công an thành phố NT và Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh KH, vật chứng vụ án gồm có:

+ 01 *(một)* phong bì giấy, một mặt ghi "Vụ 19/GĐTP/2021. Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu C: 4,0272g", một mặt có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Quang Anh, Thượng tá Nguyễn Khắc H và dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh KH; 01 *(một)* cân điện tử màu trắng - đen, kích thước (7,5 x 4 x 0,5) cm không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng; nhiều bịch nylon màu trắng có khóa khăn miệng, kích thước (3,5 x 5) cm bên trong không đựng gì; 01 *(một)* hộp giấy màu nâu kích thước (19 x 14 x 6) cm, một mặt có dán giấu màu trắng của bưu điện ghi chữ "Người gửi: Oanh, SĐT: 0934089683; địa chỉ: 259 Hàn Hải Nguyện P2, Q11; người nhận: H, SĐT: 0782726989; địa chỉ: số 5 Hòn Chồng, NT", bên trong không đựng gì; xét thấy số vật chứng này là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, nên tịch thu và tiêu hủy.

+ Số tiền 1.500.000 đồng *(một triệu năm trăm ngàn đồng)* thu giữ của bị cáo Phan Đỗ Duy Hlà tiền do bị cáo Phan Đỗ Duy Hphạm tội mà có, nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

+ 01 *(một)* điện thoại di động Iphone 7, màu đen, sử dụng số thuê bao 0382175763 (điện thoại đã qua sử dụng; bị nứt màn hình); 01 *(một)* điện thoại di động Iphone 7, màu đen, sử dụng số thuê bao 0979852601 (điện thoại đã qua sử dụng); 01 *(một)* điện thoại di động Nokia, màu đen, sử dụng số thuê bao 0782726989 (điện thoại đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động Iphone 12, màu xanh, sử dụng số thuê bao 0767678979 (điện thoại đã qua sử dụng) thu giữ của các bị cáo Hồ Đắc Minh H, Bùi Văn T và Phan Đỗ Duy H; xét thấy đây là công cụ, phương tiện mà các bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy, nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[7] *Về án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phan Đỗ Duy H,

Xử phạt **Phan Đỗ Duy H*(Ty)*** 07 *(bảy)* năm 06 *(sáu)* tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy";* thời hạn chấp hành hình phạt tù Th từ ngày 16/12/2020.

**** Về hình phạt bổ sung:*** Phạt tiền bị cáo **Phan Đỗ Duy H*(Ty)*** 10.000.000 đồng *(mười triệu đồng)* để nộp ngân sách Nhà nước.

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bùi Văn T,

Xử phạt **Bùi Văn T** 02 *(hai)* năm 06 *(sáu)* tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy";* thời hạn chấp hành hình phạt tù Th từ ngày bắt giam thi hành án nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giữ trước từ ngày 16/12/2020 đến ngày 25/12/2020.

**** Về hình phạt bổ sung:*** Phạt tiền bị cáo **Bùi Văn T** 5.000.000 đồng *(năm triệu đồng)* để nộp ngân sách Nhà nước.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hồ Đắc Minh H,

Xử phạt **Hồ Đắc Minh H *(Ku H)*** 01 *(một)* năm 06 *(sáu)* tháng tù về tội*"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*; thời hạn chấp hành hình phạt tù Th từ ngày bắt giam thi hành án nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giữ trước từ ngày 16/12/2020 đến ngày 25/12/2020.

**** Về trách nhiệm dân sự:*** Tách ra để giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác khi những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Nguyễn Minh Trí, bà Lê Thị T, bà Cao Thị Kim D và ông Lê Hữu T có đơn yêu cầu.

**** Về vật chứng vụ án:*** Căn cứ Điều 89; điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 *(một)* phong bì giấy, một mặt ghi "Vụ 19/GĐTP/2021. Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu C: 4,0272g", một mặt có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Quang Anh, Thượng tá Nguyễn Khắc H và dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh KH; 01 *(một)* cân điện tử màu trắng - đen, kích thước (7,5 x 4 x 0,5) cm không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng; nhiều bịch nylon màu trắng có khóa khằn miệng, kích thước (3,5 x 5) cm bên trong không đựng gì; 01 *(một)* hộp giấy màu nâu kích thước (19 x 14 x 6) cm, một mặt có dán giấu màu trắng của bưu điện ghi chữ "Người gửi: Oanh, SĐT: 0934089683; địa chỉ: 259 Hàn Hải Nguyện P2, Q11; người nhận: H, SĐT: 0782726989; địa chỉ: số 5 Hòn Chồng, NT", bên trong không đựng gì.

+ Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 1.500.000 đồng *(một triệu năm trăm ngàn đồng)*; 01 *(một)* điện thoại di động Iphone 7, màu đen, sử dụng số thuê bao 0382175763 (điện thoại đã qua sử dụng; bị nứt màn hình); 01 *(một)* điện thoại di động Iphone 7, màu đen, sử dụng số thuê bao 0979852601 (điện thoại đã qua sử dụng); 01 *(một)* điện thoại di động Nokia, màu đen, sử dụng số thuê bao 0782726989 (điện thoại đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động Iphone 12, màu xanh, sử dụng số thuê bao 0767678979 (điện thoại đã qua sử dụng).

(Số vật chứng trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố NT và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NT lập vào các ngày 14/6/2021 và 10/5/2022; giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước số 1989856 ngày 05/5/2021 giữa Công an thành phố NT và Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh KH).

**** Về án phí*:** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố Tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc các bị cáo Phan Đỗ Duy H, Bùi Văn T và Hồ Đắc Minh H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

**** Về quyền kháng cáo:*** Các bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh KH xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh KH;
- VKSND tỉnh KH;
- VKSND thành phố NT;
- Công an thành phố NT;
- Các bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NT;
- Sở tư pháp tỉnh KH;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Tuấn Anh